



ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP HỒ CHÍ MINH
KHOA Y
BỘ MÔN HỒI SỨC CẤP CỨU CHỐNG ĐỘC

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC
Y HỌC CẤP CỨU

08 - 2020

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC Y HỌC CẤP CỨU

Niên khóa 2020 – 2021

- Tên môn học:	Y HỌC CẤP CỨU
- Mã môn học:	...
- Thuộc khối kiến thức/ kỹ năng:	
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ bản	<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành
X Kiến thức chuyên ngành	<input type="checkbox"/> Kiến thức khác
<input type="checkbox"/> Môn học chuyên về kỹ năng	<input type="checkbox"/> Môn học đồ án/ luận văn tốt nghiệp
- Số tín chỉ:	2 (1 lý thuyết + 1 thực hành)
+ Số lý thuyết/ số buổi:	15 tiết
+ Số tiết thực hành/ số buổi:	2 tuần (10 buổi sáng #30 tiết)
- Môn học tiên quyết:	
- Môn học song hành:	

1. MÔ TẢ

Môn học Y học Cấp cứu sẽ cung cấp cho sinh viên

- Kiến thức về phương thức tiếp cận, đánh giá bệnh nhân cấp cứu
- Kiến thức về cách xử trí một số tình huống thường gặp tại cấp cứu
- Kỹ năng về những thao tác cấp cứu cơ bản.
- Kỹ năng tiếp cận bệnh nhân cấp cứu theo trình tự và hệ thống
- Nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của Y học Cấp cứu.

Các bệnh lý thường gặp

1. Ngưng hô hấp tuần hoàn (Cơ bản-BLS và nâng cao-ACLS)
2. Suy hô hấp
3. Sốc
4. Chấn thương (Sốc chấn thương, đa thương)
5. Ngộ độc
6. Tai nạn môi trường (Điện giật, đuối nước, rắn cắn, ong đốt)

2. NGUỒN HỌC LIỆU

1. Bài giảng Y học Cấp cứu – Bộ môn HSCCCD, ĐH Y Dược TPHCM
2. Sổ tay lâm sàng sinh viên – Module Y học Cấp cứu – Bộ môn HSCCCD
3. American Heart Association - Guidelines for Cardiopulmonary Resuscitation and Emergency Cardiovascular Care. www.ahajournals.org
4. Rosen's Emergency Medicine Concepts and Clinical Practice
5. Tintinalli's Emergency Medicine: A Comprehensive Study Guide.

3. MỤC TIÊU HỌC TẬP

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
<u>Kiến Thức</u>	1. Trình bày và phân tích được nguyên nhân, phân loại, chẩn đoán và xử trí bệnh nhân suy hô hấp.	C1. Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và y học lâm sàng trong thực hành chăm sóc sức khỏe
	2. Trình bày và phân tích được cơ chế bệnh sinh, phân loại, xử trí và theo dõi bệnh nhân sốc. Phân tích được cách sử dụng các loại dịch truyền và các thuốc vận mạch trong sốc.	C2. Vận dụng được y học dựa trên chứng cứ trong thực hành chăm sóc sức khỏe
	3. Trình bày được các bước xử trí cấp cứu ngưng hô hấp tuần hoàn cơ bản và nâng cao. Nhận biết các loại nhịp sốc điện được và thuốc trong cấp cứu ngưng hô hấp tuần hoàn	C3. Vận dụng được các kiến thức tăng cường sức khỏe và phòng ngừa bệnh tật trong chăm sóc sức khỏe cho cá nhân và cộng đồng.
	4. Trình bày được cách tiếp cận, xử trí ban đầu và định hướng điều trị bệnh nhân chấn thương nặng, sốc chấn thương	C1. Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và y học lâm sàng trong thực hành chăm sóc sức khỏe
	5. Trình bày cách tiếp cận, cách xử trí ban đầu, theo dõi các trường hợp ngộ độc: paracetamol, rượu, thuốc trừ sâu, chất kích thích.	C1. Vận dụng được các kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và y học lâm sàng trong thực hành chăm sóc sức khỏe
<u>Kỹ năng</u>	6. Phân tích được cách tiếp cận, xử trí ban đầu và cách phòng ngừa các tai nạn môi trường: Điện giật/ Đuối nước/ Rắn cắn/ Ong đốt	C2. Vận dụng được y học dựa trên chứng cứ trong thực hành chăm sóc sức khỏe
	1. Tiếp cận, đánh giá bệnh nhân theo đúng trình tự: A – B – C – D – E, theo Primary survey và Secondary survey.	C4. Thiết lập kế hoạch điều trị chăm sóc sức khỏe toàn diện và hợp lý, theo nguyên tắc người bệnh là trung tâm
	2. Thực hiện được kỹ năng trình bày vấn đề: có định hướng, có trình tự, đầy đủ. Nhận diện được vấn đề cần giải quyết của bệnh nhân (problem needed-to-solve).	C5. Thực hiện được khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng, chẩn đoán chính xác các bệnh lý phổ biến
	3. Nhận diện và xử trí các tình huống nguy hiểm đến tính mạng (Life threatening conditions).	C6. Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị người bệnh phù hợp với vai trò, chức năng bác sĩ Y khoa; đảm bảo chăm sóc liên tục, an toàn và hiệu quả.
	4. Trình bày được cách tiếp cận chẩn đoán và xử trí ban đầu các nguyên nhân chính nhập Khoa Cấp cứu như: sốc, đau ngực, khó thở, chấn thương, ngộ độc, tự tử.	C7. Xác định được các vấn đề sức khỏe thông thường trong cộng đồng, lập kế hoạch và đề xuất các giải pháp thích hợp.

4. ĐÁNH GIÁ MÔN HỌC

Lý thuyết

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	MT môn học	Tỷ lệ (%)
Đánh giá cuối kỳ	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)	MT kiến thức 1 – 6	100%

Thực hành

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	MT môn học	Tỷ lệ (%)
Đánh giá thường xuyên	- Mức tham gia thảo luận trong CBL	MT kỹ năng 2 – 4	20%
Đánh giá cuối kỳ	Thi câu hỏi nhỏ tình huống	MT kỹ năng 1 – 4	80%

Kiến thức

STT	Mục tiêu	Chủ đề	Mức độ lượng giá			Tổng cộng
			Nhớ	Hiểu	Áp dụng	
1	Trình bày và phân tích được nguyên nhân, phân loại, chẩn đoán và xử trí bệnh nhân suy hô hấp.	Các nguyên nhân và phân loại suy hô hấp	1	1	1	3
		Tiếp cận cấp cứu suy hô hấp – Các thiết bị cung cấp Oxy	1	1	2	4
2	Trình bày và phân tích được cơ chế bệnh sinh, phân loại, xử trí và theo dõi bệnh nhân sốc. Phân tích được cách sử dụng các loại dịch truyền và các thuốc vận mạch trong sốc.	Tiếp cận bệnh nhân sốc	1	1	2	4
		Các loại dịch truyền và vận mạch	1	1	1	3
3	Trình bày được các bước xử trí cấp cứu ngưng hô hấp tuần hoàn cơ bản và nâng cao. Nhận biết các loại nhịp sốc điện được và thuốc trong cấp cứu ngưng hô hấp tuần hoàn	Hỗ trợ sự sống cơ bản – nâng cao	2	3	4	10
4	Trình bày được cách tiếp cận, xử trí ban đầu và định hướng điều trị bệnh nhân chấn thương nặng, sốc chấn thương	Xử trí ban đầu trong chấn thương nặng/đa thương	2	3	3	7

5	Trình bày cách tiếp cận, cách xử trí ban đầu, theo dõi các trường hợp ngộ độc: paracetamol, rượu, thuốc trừ sâu, chất kích thích.	Xử trí cấp cứu những tình huống ngộ độc thường gặp	2	2	3	7
6	Phân tích được cách tiếp cận, xử trí ban đầu và cách phòng ngừa các tai nạn môi trường: Điện giật/ Đuối nước/ Rắn cắn/ Ong đốt	Điện giật	1	1	1	3
		Đuối nước	1	1	1	3
		Rắn cắn	1	1	1	3
		Ong đốt	1	1	1	3
	Tổng cộng		14	16	20	50

Lý thuyết:

Điểm lý thuyết: Kết thúc module sẽ có một bài thi lý thuyết cuối kỳ theo câu hỏi trắc nghiệm (Multiple Choice Question = MCQ). Tổng cộng có 50 câu hỏi.

Điểm đạt: ≥ 4 điểm

Thực hành: bao gồm **điểm quá trình lâm sàng** và **điểm cuối kỳ**

- **Điểm quá trình lâm sàng:** là điểm tham gia các buổi học CBL trong 2 tuần thực hành. Giảng viên cho điểm cộng các sinh viên có câu trả lời hay, hoặc có đặt câu hỏi hay. Điểm cuối cùng được tính trung bình cộng qua 5 CBL. Điểm tối đa 10 điểm.
- **Điểm cuối kỳ:** Hình thức thi gồm 4 câu hỏi nhỏ và 1 trạm thực hành. Mỗi câu hỏi nhỏ là 1 tình huống lâm sàng dựa trên các bài CBL đã học. Trạm thực hành kiểm tra sinh viên thực hiện CPR và bóp bóng mask giúp thở.

+ **Nếu điểm cuối kỳ < 4 điểm:** sinh viên được tính là không đạt thực hành, phải thi lại thực hành.

+ **Nếu điểm cuối kỳ ≥ 4 điểm:** sinh viên được tính là đạt thực hành, và điểm thực hành được tính theo công thức:

$$\text{Điểm thực hành} = (\text{Điểm quá trình lâm sàng} \times 0,2) + (\text{Điểm cuối kỳ} \times 0,8)$$

- **Địa điểm thi:** Bệnh viện Chợ Rẫy

5. NỘI DUNG GIẢNG DẠY:

Lý thuyết

STT	TÊN BÀI GIẢNG	Số tiết	MỤC TIÊU	Đánh giá
1.	- CBL suy hô hấp	2	Mục tiêu kiến thức 1	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
2.	- CBL sốc	2	Mục tiêu kiến thức 2	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
3.	- CBL ngưng hô hấp tuần hoàn	3	Mục tiêu kiến thức 3	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
4.	- CBL đa chấn thương	2	Mục tiêu kiến thức 4	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
5.	- CBL ngộ độc	2	Mục tiêu kiến thức 5	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
6.	- CBL tai nạn môi trường	4	Mục tiêu kiến thức 6	Thi tổng kết (Trắc nghiệm)
	Tổng cộng	15 tiết		

Thực hành

STT	TÊN BÀI GIẢNG	Thời gian (buổi)	MỤC TIÊU	Đánh giá
1.	- Tiếp cận bệnh nhân suy hô hấp	2	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
2.	- Tiếp cận bệnh nhân sốc	2	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
3.	- Tiếp cận bệnh nhân đa chấn thương	2	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
4.	- Tiếp cận bệnh nhân ngưng hô hấp tuần hoàn	2	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
5.	- Tiếp cận bệnh nhân ngộ độc	2	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
6.	- Tiếp cận bệnh nhân tai nạn môi trường	4	Mục tiêu kỹ năng 1 – 4	Đánh giá thường xuyên, đánh giá cuối kỳ
	Tổng cộng	14 buổi		

PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY

- Lý thuyết: Sinh viên sẽ tự xem bài giảng video, tự đọc bài giảng chi tiết (Syllabus) tại nhà trước khi đến lớp.
- Thực tập: Sáng và chiều sinh viên sẽ thực hành lâm sàng tại BV được phân. Chiều: SV cùng GV thảo luận ca lâm sàng.

LỊCH GIẢNG CHI TIẾT

TUẦN 1	Giờ	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
SÁNG	7:00-8:00	Giới thiệu về module Y học cấp cứu (mục tiêu, cách thi)	Thực hành LS tại phòng bệnh	Thực hành LS tại phòng bệnh	Học tại ATCS: kỹ năng CPR + bóp bóng mask.	Thực hành LS tại phòng bệnh
	8:00-11:30	Thực hành LS tại phòng bệnh				
CHIỀU	13:30-17:00	Tự học	CBL: tiếp cận bệnh nhân sốc (Bs Đại)	CBL: tiếp cận bệnh nhân suy hô hấp (Bs Tuấn)	CBL: tiếp cận bệnh nhân chấn thương (Bs Vinh Anh)	CBL: Cấp cứu ngừng hô hấp tuần hoàn (Bs Vinh Anh)

TUẦN 2		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
SÁNG	7:00 - 11:30	Thực hành LS tại phòng bệnh	Thực hành LS tại phòng bệnh	Thực hành LS tại phòng bệnh	Thực hành LS tại phòng bệnh	Thi lý thuyết
CHIỀU	13:30 - 17:00	Tự học	CBL: tiếp cận bệnh nhân đuối nước, điện giật, rắn cắn, ong đốt (Bs Tú)	CBL: tiếp cận bệnh nhân ngộ độc (Bs Phương Phương)	Tự học	Thi lâm sàng

MỤC TIÊU HỌC TẬP TUẦN

Trong thời gian thực hành tại khoa cấp cứu, sinh viên cần đạt được các mục tiêu học tập sau:

Thời gian	Yêu cầu lý thuyết	Yêu cầu thực hành	Thảo luận ca lâm sàng
Tuần 1	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp cận bệnh nhân suy hô hấp- Tiếp cận bệnh nhân sốc- Tiếp cận bệnh nhân đa chấn thương	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện kỹ năng trình bày vấn đề cấp cứu	<ul style="list-style-type: none">- CBL suy hô hấp- CBL sốc- CBL đa chấn thương

Tuần 2	<ul style="list-style-type: none"> - Xử trí bệnh nhân ngưng hô hấp tuần hoàn - Tiếp cận bệnh nhân ngộ độc - Tiếp cận trường hợp đuối nước - Tiếp cận trường hợp ong đốt 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện được kỹ năng CPR cơ bản (ATCS) 	<ul style="list-style-type: none"> - CBL ngộ độc - CBL ngưng hô hấp – tuần hoàn - CBL tai nạn môi trường (ong đốt, đuối nước)
--------	---	--	--

6. QUY ĐỊNH CỦA MÔN HỌC

1. Thời gian – địa điểm thực tập:

- Khoa Cấp cứu – Bệnh viện Chợ Rẫy hoặc Bệnh viện Đại học Y Dược TpHCM.
- 2 tuần/1 đợt

2. Có mặt tại các khoa lâm sàng được phân công:

- Buổi sáng: có mặt lúc 7 giờ, thực tập đến 11 giờ 30.
- Buổi chiều: học CBL theo lịch giảng tuần; tua có phân thực hành buổi chiều bắt đầu lúc 13h30, kết thúc lúc 17h.
- Tuân thủ thời gian quy định của khoa và ca trực.
- **Lưu ý: Sinh viên không trực đêm**

3. SV cần chú ý khi đi thực tập:

- Trang phục đúng qui định, luôn luôn đeo băng tên sinh viên.
- Tuân thủ thao tác, kỹ năng theo đúng hướng dẫn của giảng viên hướng dẫn.
- Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh khi tiếp xúc, hỏi bệnh và thăm khám.
- Có trách nhiệm, tinh thần học hỏi, tích cực tham gia cấp cứu bệnh nhân.

4. Điều kiện dự thi

- **Lý thuyết:** sinh viên vắng ≥ 2 buổi CBL bất kỳ sẽ bị cấm thi lý thuyết.

Để được thi lý thuyết sau khi đã bị cấm thi: sinh viên phải học bù lại bài CBL đã vắng. Bộ môn sắp xếp cho sinh viên thi lý thuyết chung với những nhóm sau đó.

Nếu thi rớt 2 lần: sinh viên học lại toàn bộ chương trình (đủ 6 CBL) mới được thi lại.

- **Thực hành:** sinh viên vắng ≥ 2 buổi học lâm sàng sẽ bị cấm thi thực hành.

Để được thi thực hành sau khi đã bị cấm thi: Sinh viên phải đi thực tập cấp cứu lại 1 tuần ($\approx 50\%$ thời lượng thực hành của môn học). Sinh viên đăng ký thực tập lại với đào tạo Khoa Y. Thời gian thực tập bù này sẽ vào khoảng trước nghỉ hè hàng năm.

Nếu thi rớt 2 lần: sinh viên thực tập lại toàn bộ môn học (2 tuần) mới được thi lại.

7. PHỤ TRÁCH MÔN HỌC

- Khoa/ Bộ môn: Ths Nguyễn Vinh Anh/Thư kí BM Vũ Thị Ngân
- Địa chỉ liên hệ: Văn phòng Bộ môn Hồi sức Cấp cứu Chống độc, lầu 2, khu B, Bệnh viện Chợ Rẫy
- Điện thoại liên hệ: 0907 513 018 (Bs Vinh Anh)/ 0908 591 074 (Chị Ngân)

Ngày 18 tháng 02 năm 2020

Trưởng Bộ môn